

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **532/2020/HS-ST**  
Ngày 22 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Cẩm**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Trung Diễn**  
Bà **Nguyễn Thị Nhạn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Đặng Quang Minh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà **Điền Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 512/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 539/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn M** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1993 tại tỉnh Đ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D246, tổ 6, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông Nguyễn Hùng; sinh năm: 1966 và bà Ngô Thị Hồng Loan; sinh năm: 1967.

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 18/6/2020.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (*Bị cáo có mặt*).

**- Bị hại:**

1. Anh **Nguyễn C**, sinh năm: 1991 - (*Có mặt*)

Địa chỉ: D246, tổ 6, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Anh **Trần Bình P**, sinh năm: 2000 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: 3/9/38, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn M là đối tượng không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài trong khoảng thời gian từ ngày 12/10/2019 đến ngày 18/6/2020, M đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Nguyễn M và anh Nguyễn C, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú tại D246, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đ có quan hệ anh em ruột. Khoảng 20 giờ ngày 11/10/2019, anh C đi làm về, để xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, biển số 60F2 – 419.51 tại nhà số D264, tổ 6, khu phố 4, phường L, thành phố B rồi đi ngủ. Đến khoảng 05 giờ ngày 12/10/2019, bà Ngô Thị Hồng Loan, sinh năm 1967 (là mẹ ruột của anh C và Minh) phát hiện bị mất xe nên gọi điện thoại hỏi M thì M nói đã lấy trộm xe của anh C và mang đi bán cho người tên Dũng (không rõ họ, địa chỉ) được số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất xe, anh C đã đến công an phường L trình báo, công an phường L đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn M bỏ trốn, sống lang thang không có mặt tại nơi cư trú nên ngày 16/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà ra Quyết định truy nã đối với Minh. Đến ngày 18/6/2020, Mtiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan điều tra.

**Vật chứng thu giữ:** Do sau khi trộm cắp xe mô tô biển số 60F2 – 419.51, Mđã mang bán xe cho người tên Dũng (không rõ họ, địa chỉ) nên chưa thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/TCKH-HĐĐG ngày 03/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B đã kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, số máy 0120242, số khung 120215, biển số 60F2 – 419.51 có giá trị định giá là **25.440.000 đồng** (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại Nguyễn C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.440.000 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). Hiện bị cáo Mchưa bồi thường.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 16 giờ ngày 18/6/2020, Mđi bộ một mình đến tiệm Internet “Thuý Huyền”, địa chỉ tổ 14, khu phố 6, phường L, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ để chơi game bắn cá. Sau khi chơi game hết tiền, Mnhờ anh Trần Bình P, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú 3/9/38, khu phố 6, phường L, thành phố B,

tỉnh Đ là quản lý của tiệm Internet nạp tiền vào tài khoản của M để tiếp tục chơi game. Anh P đăng nhập vào tài khoản Airpay để thực hiện nạp tiền vào tài khoản cho Minh. Trong lúc anh P thực hiện các thao tác đăng nhập tài khoản M đã nhìn thấy mật khẩu đăng nhập tài khoản là “123789” nên M nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong tài khoản của anh P. Để thực hiện ý định trên, M giả vờ mượn điện thoại của anh P để gọi điện thoại cho bạn, lợi dụng lúc anh M sơ hở, không để ý, M đã lén lút đăng nhập vào tài khoản của anh P rồi sử dụng tiền trong tài khoản mua card điện thoại trực tuyến số tiền 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) gồm 02 (hai) card Viettel mệnh giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), 01 (một) card Viettel mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), 01 (một) card Viettel mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và 01 (một) card Viettel mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) rồi nạp tất cả các card điện thoại trên vào webside bancatiencah.com. Sau đó, M trả lại điện thoại cho anh P, rồi sử dụng tài khoản của M là “Minhmy2020” đăng nhập vào webside bancatiencah.com để sử dụng số tiền 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) vừa lấy trộm của anh P để chơi game bắn cá và thua hết số tiền trên.

Sau đó, anh P kiểm tra tài khoản phát hiện bị mất tiền, nên trình báo công an phường L. Qua điều tra xác minh, công an phường L xác định Nguyễn M là người đã lấy trộm tiền trong tài khoản của anh P nên mời M đến làm việc. Tại công an phường L, M đã thừa nhận việc lấy trộm tiền trong tài khoản của anh P nên Công an phường L đã lập hồ sơ, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) hoá đơn in nội dung giao dịch tài khoản Airpay của Trần Bình P mua card điện thoại Viettel số tiền 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngày 18/6/2020 (có chữ ký và nội dung xác nhận của Nguyễn M xác định bị cáo là người đã thực hiện giao dịch này) được lưu tại hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại Trần Bình P yêu cầu bị cáo **Nguyễn M** bồi thường số tiền **2.650.000 đồng** (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 516/CT-VKSBBH ngày 08 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo **Nguyễn M** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

Bị hại anh Nguyễn C không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.440.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn M** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn M** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là từ 12/10/2019 đến ngày 18/6/2020, bị cáo đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: khoảng 05 giờ ngày 12/10/2019, tại khu phố 4, phường L, thành phố B, Nguyễn M đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, số máy 0120242, số khung 120215, biển số 60F2 – 419.51 trị giá 25.440.000 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) của anh Nguyễn C. Đến ngày 18/6/2020, tại tiệm Internet “Thuý Huyền”, địa chỉ tổ 14, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đ, M tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) của anh Trần Bình P thì bị phát hiện bắt giữ để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời **khai của bị hại, người làm chứng, các tình tiết khách quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án**. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa P. Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lười lao động mà bất chấp phạm tội, xem thường pháp luật.

Bị cáo thực hiện 2 lần tội phạm, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội ‘Trộm cắp tài sản’. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung nhưng cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 2 lần trở lên được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa tiền án tiền sự, được bị hại bãi nại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về phần dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Bình P số tiền: 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn M** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn M 02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

**2.** Về phần dân sự:

Bị hại anh Nguyễn C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Bình P số tiền: 2.650.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại Nguyễn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Bình P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án.**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố B;
- VKSND tỉnh Đ;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Cẩm**

